

BỘ QUỐC PHÒNG
Số: 08/2015/TT-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2015

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với một số đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính Bộ Quốc phòng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với một số đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với một số đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên nghề theo quy định của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý.

2. Chế độ phụ cấp thâm niên nghề quy định tại Thông tư này được áp dụng đối với:

a) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp.

b) Người làm công tác cơ yếu trong tổ chức cơ yếu hưởng lương cấp hàm cơ yếu hoặc lương chuyên môn kỹ thuật cơ yếu (sau đây gọi tắt là cơ yếu).

c) Công nhân viên quốc phòng đã và đang được xếp hưởng; lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành: hải quan, tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm, kiểm tra đảng, nhà giáo và dự trữ quốc gia.

Điều 3. Mức phụ cấp thâm niên nghề

Đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư này, sau 5 năm (đủ 60 tháng) tại ngũ hoặc làm việc liên tục trong các ngành: cơ yếu, hải quan, tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm, kiểm tra đảng, nhà giáo, dự trữ quốc gia thì được hưởng phụ cấp thâm niên nghề bằng 5% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); từ năm thứ sáu trở đi mỗi năm được tính thêm 1%.

Điều 4. Cách tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề

1. Thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề

a) Thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề được xác định bằng tổng các thời gian sau:

- Thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên quân đội, công an, cơ yếu (nếu có);

- Thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề ở các ngành khác, gồm:

+ Thời gian làm việc được xếp lương một trong các ngạch hoặc chức danh của các chuyên ngành hải quan, tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm (nếu có) được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề theo quy định tại Khoản

2 Điều 1 Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

+ Thời gian làm công tác kiểm tra Đảng được tính hưởng; phụ cấp thâm niên nghề theo quy định tại Quyết định số 275-QĐ/TW ngày 04 tháng 12 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Ban Bí thư Trung ương (khóa IX) về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, mặt trận và các đoàn thể;

+ Thời gian giảng dạy, giáo dục được tính hưởng phụ cấp thâm niên theo quy định tại Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

+ Thời gian làm công tác dự trữ quốc gia được tính hưởng phụ cấp thâm niên theo quy định tại Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật dự trữ quốc gia.

- Thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự theo luật định của các đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 Thông tư này mà trước khi đi thực hiện nghĩa vụ quân sự đang được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề.

b) Thời gian làm việc được tính hưởng nhiều loại thâm niên nghề cùng một thời điểm, thì chỉ được tính hưởng phụ cấp của một loại thâm niên nghề.

c) Chế độ phụ cấp thâm niên nghề được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng và được tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội.

2. Thời gian không được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề

a) Thời gian phục vụ tại ngũ trước khi bị tước danh hiệu quân nhân và thời gian chấp hành hình phạt tù giam, trong trường hợp quân nhân phạm tội bị Tòa án xử phạt tù giam và bị cấp có thẩm quyền tước danh hiệu quân nhân.

b) Thời gian gian phục vụ tại ngũ trước khi bị tước danh hiệu quân nhân, trong trường hợp bị cấp có thẩm quyền tước danh hiệu quân nhân do vi phạm kỷ luật.

c) Thời gian đào ngũ, trong trường hợp quân nhân đào ngũ được tiếp nhận lại đơn vị.

d) Thời gian phục vụ tại ngũ trước khi đào ngũ, trong trường hợp quân nhân đào ngũ không trở lại đơn vị.

đ) Thời gian không được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề đối với đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 Thông tư này như sau:

- Thời gian thử việc hoặc thời gian hợp đồng làm việc lần đầu;
- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên;
- Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;
- Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử.

3. Cách tính chi trả phụ cấp thâm niên nghề hàng tháng:

a) Đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư này sau 5 năm (đủ 60 tháng) được hưởng phụ cấp thâm niên nghề bằng 5%; từ năm thứ sáu trở đi, mỗi năm công tác (đủ 12 tháng) được tính thêm 1%.

Ví dụ 1: Đồng chí A, nhập ngũ: tháng 7 năm 1984 công tác được 4 năm (48 tháng) tính đến tháng 6 năm 1988; sau đó được chuyển chế độ quân nhân chuyên nghiệp và công tác đến hết tháng 9 năm 2014 nghỉ hưu.

Như vậy, tại thời điểm tháng 9 năm 2014 đồng chí A có 30 năm 3 tháng tại ngũ trong quân đội. Theo đó đồng chí A được hưởng phụ cấp thâm niên với tỷ lệ là 30% từ tháng 7 năm 2014.

Ví dụ 2: Tháng 5 năm 2007, đồng chí B, sau khi kết thúc hợp đồng làm việc lần đầu được tuyển dụng làm giáo viên tại trường Trung học phổ thông K. Đến tháng 9 năm 2010 nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự phục vụ trong quân đội. Từ tháng 9 năm 2012 được chuyển chế độ công nhân viên quốc phòng và làm giáo viên tại Trường Thiếu sinh quân Quân khu 2 cho đến nay.

Như vậy, tại thời điểm tháng 9 năm 2014, đồng chí B có thời gian công; tác để tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo như sau: